

Số:1091 /BVUB-HCQT

Nghệ An, ngày 13 tháng 4 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị kinh doanh/ nhà cung cấp.

Hiện tại Bệnh viện Ung bướu Nghệ An có yêu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá mua sắm linh kiện, thiết bị thay thế tại hệ thống xử lý nước thải giai đoạn 1 tại Bệnh viện Ung bướu Nghệ An.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Ung bướu Nghệ An –Km456, Quốc lộ 1A, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Nguyễn Thị Vân (điện thoại: 0914 445 668) – Bộ phận Văn thư -Phòng Hành chính quản trị - Bệnh viện Ung bướu Nghệ An.
- Hình thức nhận báo giá: nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bộ phận Văn thư - Phòng Hành chính quản trị - Bệnh viện Ung bướu Nghệ An, Km456, Quốc lộ 1A, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: từ ngày 14/04/2026 đến trước 10h00 ngày 20/04/2026.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: 90 ngày kể từ ngày 20/04/2026 (thời điểm kết thúc nhận báo giá).

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục: *tại phụ lục kèm theo.*
- Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Ung bướu Nghệ An.
- Thời gian thực hiện dự kiến: trong vòng 30 ngày sau khi nhận được yêu cầu của Bệnh viện.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Website Bệnh viện;
- Lưu: VT, HCQT.

GIÁM ĐỐC



Phạm Vĩnh Hùng

Phụ lục:

(Kèm theo yêu cầu chào giá số 1091 /BVUB-HCQT ngày 13 /4 /2026)

STT	Tên Hàng Hóa/ Mô tả kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Que điện cực F03-60 SUS304 1M Chung loại: Điện cực/que dò (dùng trong môi trường chất lỏng hoặc đo mức/chất lượng nước) Vật liệu chế tạo: Thép không gỉ SUS304 Kích thước/Chiều dài: 1 mét/cây	Cây	4
2	Rơ le RN2S-NL-D24 Hoạt động ổn định với điện áp điều khiển 24VDC Vật liệu & cấu tạo: Vỏ nhựa cách điện, chịu nhiệt tốt Tiếp điểm hợp kim bạc hoặc tương đương, tăng độ dẫn điện và chống hồ quang	Cái	28
3	Đế rơ le SN2S-05D Chung loại: Đế cắm rơ le (relay socket) Số chân: 8 chân Kiểu lắp đặt: Gắn DIN rail hoặc bắt vít	Cái	28
4	Màn hình MT8072iP Kích thước màn hình: 7 inch Độ phân giải: 800 x 480 pixels (WVGA) Loại màn hình: TFT LCD, cảm ứng điện trở (resistive touch) Màu sắc hiển thị: 65.536 màu Độ sáng: ~300 cd/m ²	Cái	1
5	Khởi động từ S-T10 AC200V 1A Loại tiếp điểm: 3 tiếp điểm chính (3P) Tiếp điểm phụ: Có thể tích hợp 1NO + 1NC Dòng định mức: ~9A Công suất điều khiển động cơ: khoảng 2.2kW Tần số hoạt động: 50/60Hz	Cái	21
6	Khởi động từ S-T32 AC200V Loại tiếp điểm: 3 tiếp điểm chính (3P) Tiếp điểm phụ: Có thể tích hợp 1NO + 1NC Dòng điện định mức: ~32A Công suất điều khiển động cơ: khoảng 15kW Tần số hoạt động: 50/60Hz	Cái	2
7	Bơm định lượng M101PPSV Lưu lượng định mức: ~1.5 – 2.0 lít/giờ Áp lực làm việc tối đa: ~10 bar Kiểu bơm: Bơm màng điện tử Điều chỉnh lưu lượng: Điều chỉnh cơ hoặc điện tử (0–100%) Độ chính xác định lượng: ±2%	Cái	1
8	Rơ le nhiệt TH-T18 11A (9-13A) Dải điều chỉnh dòng: 9 – 13A Cấp bảo vệ: Bảo vệ quá tải cho động cơ điện Số tiếp điểm phụ: 1NO (thường mở); 1NC (thường đóng) Điện áp cách điện: ≥ 690VAC	Cái	21

STT	Tên Hàng Hóa/ Mô tả kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
9	Rơ le nhiệt TH-T25 15A (12-18A) Dải điều chỉnh dòng: 12 – 18A Cấp bảo vệ: Bảo vệ quá tải cho động cơ điện Số tiếp điểm phụ: 1NO (thường mở); 1NC (thường đóng) Điện áp cách điện định mức: $\geq 690\text{VAC}$	Cái	2

Yêu cầu chung: - Báo giá đã bao gồm chi phí vận chuyển thuế GTGT theo quy định, bảo hành 12 tháng.